

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Hồ Thị Thu H** – sinh năm 1999

Địa chỉ: Ô 3, lô 19, khu tái định cư Đ, xã V, thành phố NT, tỉnh T.

* **Bị đơn:** Ông **Lê Quốc T** – sinh năm 1992

Địa chỉ: Ô 7, lô 75, khu tái định cư Đ, xã V, thành phố NT, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Hồ Thị Thu H** và ông **Lê Quốc T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Giao 01 (một) con chung là cháu **Lê Chí T** - sinh ngày 24/10/2017 cho bà Hồ Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao 01 (một) con chung là cháu **Lê Chí K** - sinh ngày 25/8/2015 cho ông Lê Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Bà Hồ Thị Thu H và ông Lê Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

chung mà không ai được cản trở và được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà H và ông T, mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông T. Như vậy, bà H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010953 ngày 16/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT. Hoàn lại cho bà H số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- Tòa án nhân dân tỉnh T;
- UBND xã V, Tp. NT, tỉnh T (Số 73, ngày 28/12/2017);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Dũng